|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Ðộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2023/QÐ-UBND | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2023* |

**(Dự thảo lần 1)**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định về xây dựng, thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**giai đoạn 2023 - 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số*[*27/2022/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-27-2022-nd-cp-co-che-quan-ly-thuc-hien-cac-chuong-trinh-muc-tieu-quoc-gia-510809.aspx)*ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số*[*90/2022/QĐ-TTg*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/quyet-dinh-02-2022-qd-ttg-ty-le-von-doi-ung-cua-ngan-sach-dia-phuong-giam-ngheo-ben-vung-500995.aspx)*ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Thông tư số*[*09/2022/TT-BLĐTBXH*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-09-2022-tt-bldtbxh-huong-dan-da-dang-hoa-sinh-ke-phat-trien-mo-hinh-giam-ngheo-515216.aspx)*ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, định mức hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 – 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số /TTr-LĐTBXH ngày tháng năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về xây dựng, thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 – 2025.

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày  tháng năm 2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 6;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - TT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;  - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;  - Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;  - Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;  - Lưu: VT, THNC, KTNS, KGVX.  <Tannd T3.2023> | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Sơn Hùng** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN  TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Về xây dựng, thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025**

*(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày / /2023*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, điều kiện hỗ trợ**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định về xây dựng, thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025.

2. Đối tượng áp dụng, điều kiện hỗ trợ

a) Đối tượng áp dụng

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

b) Điều kiện hỗ trợ dự án

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ**

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Hồ sơ dự án; trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án; nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ, cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ thực hiện dự án**

**1. Hồ sơ, trình tự thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án**

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

**2. Nội dung hỗ trợ**

Thực hiện theo quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**3. Mức hỗ trợ**

Mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) dự án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 là 20.000.000 đồng/hộ.

**4. Về quay vòng một phần vốn hỗ trợ**

Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

a) Tỷ lệ quay vòng vốn

Tỷ lệ quay vòng vốn bằng tiền đảm bảo mức 10% phần vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ cho hộ dân, để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

b) Trình tự luân chuyển

- Quay vòng vốn

Sau khi kết thúc chu kỳ sản xuất, hộ dân có thu nhập từ sản phẩm được hỗ trợ vốn, có trách nhiệm nộp tiền theo tỷ lệ % quay vòng đã thống nhất vào tài khoản tiền gửi của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ mở tại kho bạc nhà nước hoặc ngân hàng để sử dụng quay vòng cho các tổ hợp tác, nhóm hộ, nhóm cộng đồng tham gia dự án cộng đồng tiếp theo đảm bảo mục tiêu của dự án. Thời gian nộp tiền chậm nhất 3 tháng kể từ ngày kết thúc dự án.

- Luân chuyển vốn

Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì được giao dự toán kinh phí thực hiện dự án căn cứ vào biên bản họp cộng đồng dân cư, danh sách hộ được hỗ trợ vốn đã được phê duyệt tiến hành cấp vốn và khoản tiền thu hồi tại điểm a, khoản này cho đối tượng tham gia dự án nhưng không vượt quá mức hỗ trợ tối đa do cấp có thẩm quyền quy định.

- Cộng đồng tự quản lý, tổ chức thực hiện việc quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng. Trường hợp cộng đồng không đủ năng lực quản lý, cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cử cán bộ hỗ trợ cộng đồng quản lý, tổ chức quay vòng luân chuyển.

- Cơ quan, đơn vị được giao dự toán kinh phí thực hiện dự án quyết toán chi ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng theo số chi đã thực thanh toán và số chi đã hạch toán chi ngân sách nhà nước của dự án theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Trường hợp trong quá trình triển khai dự án, phương án sản xuất phải tạm dừng, hủy bỏ hoặc triển khai không có hiệu quả do các nguyên nhân khách quan (thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân bất khả kháng) dẫn đến không có thu nhập theo kế hoạch, Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì được giao vốn xem xét, quyết định thu hẹp phạm vi hoặc tạm dừng dự án và dừng thu quay vòng vốn.

c) Quy trình theo dõi, kiểm tra, giám sát

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan đơn vị được giao vốn thực hiện theo dõi, kiểm tra, đánh giá hoạt động quản lý, tổ chức quay vòng, luân chuyển trong cộng đồng của từng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai trên địa bàn.

- Cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất ký hợp đồng với đại diện tổ nhóm cộng đồng; hướng dẫn, giám sát, thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án, phương án sản xuất theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cộng đồng dân cư được tham gia dự án tổ chức theo dõi, giám sát việc quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng của từng dự án trên địa bàn, đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật.

d) Cách thức xử lý trong trường hợp rủi ro nguyên nhân khách quan

Khi rủi ro xảy ra, hộ phải báo cáo ngay với Trưởng tổ nhóm; Trưởng tổ nhóm báo cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất để tiến hành lập biên bản tại chỗ xác định rõ nguyên nhân (khách quan, chủ quan), quy trách nhiệm (căn cứ nội quy, cam kết của các thành viên nhóm) và tổ chức bán tận thu (nếu có). Thành phần tham gia gồm: Chủ hộ, Trưởng tổ nhóm; đại diện cơ quan, đơn vị được giao vốn; UBND cấp xã, UBND cấp huyện (trường hợp Chủ tịch UBND cấp huyện không uỷ quyền Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt dự án) và đại diện phòng, đơn vị chuyên môn cấp huyện (nếu cần); biên bản lập xong gửi UBND huyện/UBND xã xem xét, quyết định.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN**

**Điều 4. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025; hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của địa phương trong quá trình thực hiện dự án. Tổng hợp kết quả thực hiện của các huyện, thành phố, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan cân đối nguồn kinh phí thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2025.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện là cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất ký hợp đồng với đại diện cộng đồng dân cư, có trách nhiệm hướng dẫn, giám sát, thanh toán, giải ngân vốn, thu hồi quay vòng vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án, phương án sản xuất theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo nội dung của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến cộng đồng dân cư thực hiện dự án, theo dõi, đánh giá việc thực hiện dự án trên địa bàn và kịp thời kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện các nội dung khó khăn, vướng mắc liên quan. Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện dự án 6 tháng, hằng năm và tổng kết của cộng đồng dân cư, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số [09/2022/TT-BLĐTBXH](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-09-2022-tt-bldtbxh-huong-dan-da-dang-hoa-sinh-ke-phat-trien-mo-hinh-giam-ngheo-515216.aspx) .

5. Đối với cộng đồng dân cư được tham gia dự án phát triển sản xuất

Thực hiện quản lý, tổ chức việc quay vòng luân chuyển vốn trong cộng đồng theo đúng quy định hiện hành. Báo cáo kết quả thực hiện dự án theo định kỳ 6 tháng, hằng năm và khi kết thúc dự án, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với kinh phí thu hồi phần vốn hỗ trợ của các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trước ngày Quy định này có hiệu lực, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, quản lý và sử dụng theo quy định tại Quy định này.

**Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Trong quá trình thực hiện, các văn bản viện dẫn tại Quy định này bị thay đổi, bổ sung, điều chỉnh thì áp dụng theo quy định tại văn bản mới.

2. Giao thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện phát sinh vấn đề, nội dung vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động-Thương binh và Xã hội) để xem xét../.